

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 31 – 7 - 2020
“V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con
chung”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Thành Đồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Anh

2. Ông Nguyễn Thanh Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Võ Ngân Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Võ Huỳnh Anh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 55/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 29 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2020/QĐST – HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị C, sinh năm: 1996 (có mặt).

Cư trú: Ấp 6, xã L, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Tấn Tr, sinh năm: 1995 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp 8, xã L, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thị C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị C và anh Tr tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2013, không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Thời gian đầu chung sống cũng rất hạnh phúc nhưng đến năm 2018 thì vợ chồng anh chị phát sinh nhiều

mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, tính tình không còn hòa hợp, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, hai bên không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cự cãi. Vợ chồng anh chị ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Hiện chị C không còn tình cảm gì với anh Tr, nên chị C yêu cầu ly hôn với anh Tr.

Về con chung: Có 01 cháu tên Nguyễn Phúc Th (nam), sinh ngày 01/9/2014. Cháu Th hiện đang sống với chị C, khi ly hôn chị C yêu cầu được tiếp tục nuôi, chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Có, nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Nguyễn Tấn Tr đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không lý do nên Tòa án không ghi được lời khai của anh Nguyễn Tấn Tr.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ trình bày quan điểm: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, các đương sự đã chấp hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị C và anh Tr. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phúc Th (nam), sinh ngày 01/9/2014 cho chị C được tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Tr chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị C chưa yêu cầu. Về tài sản chung: Có nhưng chưa yêu cầu nên không xem xét. Về nợ chung: không có, không yêu cầu nên không xem xét. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị C phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa để phân tích, đánh giá và nhận định về những chứng cứ, những tình tiết của vụ án:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị C yêu cầu xin ly hôn, nuôi con chung. Căn cứ theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” được Luật Hôn nhân và gia đình điều chỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Nguyễn Tấn Tr đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn Nguyễn Tấn Tr.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị C thấy rằng:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Tấn Tr tự nguyện sống chung như vợ chồng vào năm 2013, nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Tại phiên tòa chị C vẫn cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh Tr. Nhận thấy chị C và anh Tr đã có thời gian mâu thuẫn và ly thân kéo dài từ năm 2018 cho đến nay, nhưng anh chị không thể hàn gắn được tình cảm vợ chồng và mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị C và anh Tr theo quy định tại Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị C yêu cầu được tiếp tục nuôi, chưa yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong thời gian chị C và anh Tr ly thân, chị C là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho cháu Th. Vì vậy để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện về tâm sinh lý cũng như để ổn định và không làm xáo trộn cuộc sống hằng ngày của cháu nên hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Nguyễn Phúc Th cho chị C được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Anh Nguyễn Tấn Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền cản trở theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tại phiên tòa hôm nay chị C xin rút lại yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Xét đây là sự tự nguyện của đương sự nên hội đồng xét xử ghi nhận.

Về tài sản chung: Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có đơn xin rút lại yêu cầu chia tài sản chung nên hội đồng xét xử đình chỉ đối với yêu cầu chia tài sản chung của nguyên đơn.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc nguyên đơn Nguyễn Thị C phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Án phí chia tài sản chung: Chị Nguyễn Thị C được nhận lại theo quy định pháp luật.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ là có căn cứ nên hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ: Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 217, Điều 228, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 9; Điều 14; Điều 51; Điều 53; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Tấn Tr.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị C được tiếp tục nuôi con chung là cháu Nguyễn Phúc Th (nam), sinh ngày 01/9/2014. Anh Nguyễn Tấn Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Tr chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị C chưa yêu cầu.

Về tài sản chung: Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của chị C.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Thị C phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) được chuyển từ tạm ứng án phí sang án phí theo lai thu số 001695 phiếu lập ngày 09/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Án phí chia tài sản chung: Chị Nguyễn Thị C được nhận lại 2.455.000^d (hai triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001696 phiếu lập ngày 09/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/7/2020). Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND h.Long Mỹ;
- Chi cục THADS h.Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lữ Thành Đồng